

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Independence – Freedom - Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2024
Ho Chi Minh City, 26 July 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTED COMPANY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024/ FIRST 6 MONTHS OF 2024

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/Ho Chi Minh City Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listed company: **CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN/VINH HOAN CORPORATION**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: **Quốc lộ 30, phường 11, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam/National Road No.30, Ward 11, Cao Lanh City, Dong Thap Province, Vietnam**
- Điện thoại/Telephone: (0277) 389 1166 Fax: (0277) 289 1062 Email: info@vinhhoan.com
- Vốn điều lệ/Charter Capital: **2.244.531.590.000 đồng/VND 2.244.531.590.000**
- Mã chứng khoán/Securities code: **VHC/VHC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meeting and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolution of the General Meeting of Shareholders adopted in the the form of written comments):

Stt / No	Số Nghị Quyết/ Quyết định Resolution /Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/ĐHCĐ/NQ/24	17/4/2024 17 th April 2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024/Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2024. - Thông qua báo cáo Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh 2023. /To approve the Board of Management report 2023 business result. - Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT & Kế hoạch kinh doanh 2024/To approve the Board of Director ("BOD" report and 2024 business plan. - Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất 2023 đã kiểm toán/To approve the 2023 audited financial reports. - Thông qua báo cáo Ban Kiểm Soát 2023/To approve the 2023 supervisory Board ("SB") reports.

Stt / No	Số Nghị Quyết/ Quyết định Resolution /Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			5. Phân phối lợi nhuận năm tài chính 2023. /FY2023 profit distribution. 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2023. /FY2023 profit distribution scheme. 7. Thông qua thù lao HĐQT & BKS năm 2024. /To approve the proposal of BOD and SB's 2024 remuneration package. 8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024. /To engage the independent auditor for FY2024.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2024) /The Board of Directors (first 6 months year 2024).

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No	Thành viên HĐQT /BoM'S members	Chức vụ /Position	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT Day becoming /no longer member of the BoM	Số buổi họp HĐQT tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp /Percentage	Lý do không tham dự họp /Reason for absence
1	Bà (Madam) Trương Thị Lệ Khanh	CT HĐQT Chair of the Board	17/4/2007	11/11	100%	
2	Bà (Ms) Nguyễn Ngô Vi Tâm	TV HĐQT Board Member	17/4/2007	11/11	100%	
3	Bà (Ms) Trương Tuyệt Hoa	TV HĐQT Board Member	08/5/2015	11/11	100%	
4	Bà (Ms) Nguyễn Thị Kim Đào	TV HĐQT Board Member	03/10/2016	11/11	100%	
5	Ông (Mr) Bùi Bá Trung	TV HĐQT – độc lập Board Member	12/5/2023	11/11	100%	
6	Ông (Mr) Nguyễn Bảo Anh	TV HĐQT – độc lập Board Member	12/5/2023	11/11	100%	

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám Đốc/Supervision by the BOD over the Board of Management.

- Giao các chỉ tiêu hoạt động 2024 cho Ban Giám Đốc & kiểm tra, giám sát định kỳ/Set targets for 2024 operation for Board of Management; conducted regular review and checks.
- Xem xét & đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 2023 (đã kiểm toán)/Reviewed and evaluated audited business result of 2023.
- Xem xét, đánh giá các hoạt động liên quan nguồn vốn tín dụng, bảo lãnh và phân phối nguồn tài chính phục vụ hoạt động kinh doanh. /Review and evaluate activities related to credit capital, guarantee and distribution of financial resources for business activities.
- Xem xét & đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2024, quý 2/2024 /Reviewed and evaluated business operations of Quarter 1/2024, Quarter 2/2024.
- Xem xét & đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2024 /Reviewed and evaluated audited business result of first 6 months 2024.

2. Hoạt động các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/Activites of the Board of Directors' committees

Các tiểu ban trực thuộc HĐQT thực hiện các công việc theo phân công của HĐQT và quy chế hoạt động của tiểu ban (nếu có). Sau đây là các công việc chính của các tiểu ban thực hiện trong kỳ báo cáo/The sub-committees executed tasks as assigned by the Board of Director and as per the sub-board's protocol (if any). The following include the main activities of the sub-boards during the reporting period:

2.1. Tiểu ban Mua hàng/Sub-committee of Purchasing:

Đưa ra chính sách liên quan đến chu trình mua hàng/Proposed raw material pricing policy and fish pricing policy;

2.2. Tiểu ban Nhân sự - Chính sách – Lương thưởng /Subcommittee on Human Resources - Policy - Remuneration.

Hỗ trợ đề xuất giao chỉ tiêu cho Tổng Giám đốc & Ban Giám đốc/Supported in setting KPIs for the CEO and management team.

2.3. Tiểu ban Cải tiến / Improvement Subcommittee:

Chương trình Cải tiến Đổi mới 2019-2020 được thực hiện, tiếp tục duy trì và theo dõi, đánh giá các dự án cải tiến/Innovation Program 2019-2020 was implemented and supervised.

3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2024)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (first 6 months year 2024)

Stt	Ngày	Nội dung
1	09/01/2024	Nghị quyết số 0901-24/VHC.NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua sửa đổi mục 1, Điều 5 của Điều lệ Công ty CP Vĩnh Hoàn <i>Resolution No.0901-24/VHC.NQ-VHC24 of the Board of Directors on Approving amendment to section 1, Article 5 of the Charter of Vinh Hoan Corporation</i>
2	10/01/2024	Nghị quyết số 1001-24/NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị về việc thanh toán cổ tức năm 2023 <i>Resolution No.1001-24/NQ-VHC24 of the Board of Directors on paying dividends in 2023</i>
3	11/01/2024	Nghị quyết số 1101-24/NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh thông tin ngày đăng ký cuối cùng và thanh toán cổ tức năm 2023 dự

Stt	Ngày	Nội dung
		kiến tại Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 1001-24/NQ-VHC24 ngày 10/01/2024. <i>Resolution No.1101-24/NQ-VHC24 of the Board of Directors on adjusting information on the final registration date and expected date fo paying 2023 dividends payment at Resolution Board of Directors No.1001-24/NQ-VHC24 dated 10 Jan 2024</i>
4	15/01/2024	Nghị Quyết số 1501A-24/NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị về “Duyệt hạn mức giao dịch với các bên liên quan của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn cho năm 2024”/ <i>Resolution No.1501A-24/NQ-VHC24 of the Board of Directors for approving transactions with related parties of VHC for year 2024.</i>
5	15/01/2024	Nghị Quyết 1501B-24/NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị “Duyệt giao dịch các bên liên quan của Bà Trương Thị Lệ Khanh năm 2024”/ <i>Resolution No.1501B-24/NQ-VHC24 of the Board of Directors for approving the related party transactions of Mrs. Truong Thi Le Khanh for year 2024.</i>
6	22/02/2024	Nghị Quyết số 2202-24/VHC.NQ-HĐQT24 của Hội đồng quản trị về việc chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 <i>Resolution No.2202-24/ VHC.NQ-HĐQT24 of the Board of Directors on: Finalize the list of shareholders to attend the Annual General Meeting of Shareholders 2023</i>
7	29/3/2024	Nghị Quyết số 2903-24/VHC.NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị về việc chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP 2022 của nhân viên nghỉ việc. <i>Resolution No. 2903-24/VHC.NQ-VHC24 of the Board of Directors on: Transfer of ESOP 2022 Shares of resignation employees.</i>
8	08/4/2024	Nghị Quyết số 0804-24/VHC.NQ-HĐQT24 của Hội đồng quản trị về việc tăng vốn góp tại Công ty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước. <i>Resolution No.0804-24/VHC.NQ-HĐQT24 of the Board of Directors on: Increasing capital contribution at Vinh Phuoc Food Company Limited</i>
9	15/4/2024	Nghị Quyết số 1504-24/VHC.NQ-VHC24 của Hội đồng quản trị về việc chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP 2022 của nhân viên nghỉ việc. <i>Resolution No.1504-24/VHC.NQ-VHC24 of the Board of Directors on: Transfer of ESOP 2022 Shares of resignation employees.</i>
10	25/6/2024	Nghị Quyết số 2506-24/VHC.NQ-HĐQT24 của Hội đồng quản trị về việc Duyệt Công ty TNHH Nông Sản Thực Phẩm Thành Ngọc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. <i>Resolution No.2506-24/VHC.NQ-HĐQT24 of the Board of Directors on: Approving for Thanh Ngoc Agriculture Food Company Limited change its business type</i>
11	28/6/2024	Nghị Quyết số 2806-24/VHC.NQ-HĐQT24 của Hội đồng quản trị về việc về việc thay đổi Người được ủy quyền Công bố thông tin, người Phụ trách quản trị và Thư ký Hội đồng quản trị kể từ ngày 01/7/2024. <i>Resolution No.2806-24/VHC.NQ-HĐQT24 of the Board of Directors: change of person authorized to disclose information, person in charge fo administration and secretary of the Board of Directors fo Vinh Hoan corporation from 1 July 2024.</i>

III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2024)/Supervisory Board (first 6 months year 2024).

4. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)/Information about members of Supervisory Board.

Stt/ No	Thành viên BKS/ Member of Supervisory Board	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Inception/termi nation from member of SB	Số buổi họp BKS tham dự/Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percent age	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Bà (Ms) Nguyễn Thị Cầm Vân	Trưởng BKS Head of the Supervisory Board	12/5/2018	03/03	100%	
2	Ông (Mr) Nguyễn Quang Vinh	Thành viên BKS Member	12/5/2018	03/03	100%	
3	Ông (Mr) Mai Thành Trọng Nhân	Thành viên BKS Member	12/5/2023	03/03	100%	

5. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông./Supervisory activities of the Supervisory Board to Board of Directors, Board of Management and Shareholders:

- Theo dõi tiến độ thực hiện các kế hoạch đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên./Monitored implementation progress of the plans outlined in the Resolution of Annual General Meeting of Shareholders.
- Tham dự các cuộc họp hàng quý và đột xuất của Hội đồng quản trị để kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh./Attended quarterly and irregular meetings of BOD to promptly grasp issues arisen in production and business processes;
- Lập kế hoạch và định hướng các hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ./Planned and gave direction for activities of Internal Audit Department;
- Xem xét các quy trình kiểm soát nội bộ của các phòng ban chủ chốt, đề xuất cải thiện các điểm yếu trong quy trình (nếu có)./Reviewed internal control procedures of key departments, and proposed for improvement (if any).

6. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám Đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác./Coordination between the activities of Supervisory Board and the activities of Board of Directors, Board of Management and Management.

- Góp ý với các vấn đề được đưa ra trong các buổi họp với HĐQT và Ban Giám Đốc./Commented on issues arisen in the meeting with Board of Directors and Board of Management;
- Góp ý với các vấn đề thiếu sót trong quy trình kiểm soát nội bộ tại các phòng ban./Commented on shortcomings in the internal control procedures of the departments;

Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong giám sát và nâng cao hiệu quả các hoạt động tại Công Ty./Supervisory Board coordinated closely and regularly with Board of Directors and Board of Management and Management in supervising and improving the efficiency of activities at the Company.

Ban Kiểm soát đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện hiệu quả, cẩn trọng, và phù hợp với các chiến lược, mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra cũng như tuân thủ các quy định liên quan của pháp luật./ *Supervisory Board assessed management and execution activities of Board of Directors and Board of Management who had been implemented effectively and prudently by following the strategies and objectives set by the General Meeting of Shareholders as well as complied with relevant provisions of the Law.*

7. Hoạt động khác của BKS (nếu có)./ *Other activities of the Supervisory Board (if any).*

- Kiểm toán tuân thủ theo checklist về mua hàng;/ *Audited the compliance with the checklist of procurement processes;*
- Kiểm toán tuân thủ quản lý hàng tồn kho;/ *Audited the compliance of warehouse management;*
- Kiểm kê mẫu tài sản cố định;/ *Performed sighting samples of fixed assets.*
- Quan sát kiểm kê hàng tồn kho;/ *Observed inventory count.*

IV. Ban Giám đốc/Ban điều hành/*Board of management:*

Stt /No	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members</i>	Năm sinh / <i>BoD</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/dismissal of members</i>
1	Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	1979	Cử nhân luật – Thạc sĩ quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Laws, MBA</i>	01/04/2007
2	Bà Trương Tuyết Hoa	1976	Cử nhân kinh tế - Thạc sĩ quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Economics, MBA</i>	08/05/2015
3	Bà Nguyễn Thị Kim Đào	1979	Cử nhân kế toán kiểm toán – Thạc sĩ quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Accounting, MBA</i>	01/01/2014
4	Ông Võ Phú Đức	1976	Kỹ sư xây dựng/ <i>Construction Engineer</i>	09/05/2012
5	Bà Hồ Thanh Huệ	1982	Kỹ sư môi trường/ <i>Environmental Engineer</i>	14/04/2014
6	Bà Đặng Thị Thương	1987	Thạc sĩ Sinh học/ <i>Master of Biology</i>	15/02/2022
7	Ông Huỳnh Đức Trung	1963	Kỹ sư chế biến Công nghệ Thực phẩm/ <i>Engineer of Food Processing</i>	14/04/2007
8	Bà Phan Thị Bích Liên	1976	Kỹ sư môi trường Thủy sản – Thạc sĩ quản trị kinh doanh/ <i>Engineer of Seafood Farming</i>	10/05/2017

Stt /No	Thành viên Ban điều hành/Members	Năm sinh /BoD	Trình độ chuyên môn/Qualifications	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/Date of appointment/dismissal of members
9	Bà Lê Thị Sáu	1966	Kỹ sư hóa thực phẩm – Cử nhân Kinh tế/ <i>Engineer of Food Chemistry, Bachelor of Economics</i>	28/08/2018
10	Bà Lâm Mẫu Diệp	1981	Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>	20/10//2021
11	Bà Lê Ngọc Tiên	1998	Cử nhân kế toán tài chính/ <i>Bachelor of Financial Accounting</i>	01/10/2022
12	Bà Trần Thị Hoàng Thu	1985	Thạc sỹ Công nghệ thực phẩm – Thạc sỹ Quản trị kinh doanh / <i>Master of Food Technology – Master of Business Administration</i>	15/03/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên/Name	Năm sinh/BoD	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/Qualifications	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/Date of appointment/dismissal of members
Bà Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung	1980	Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>	01/01/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty /Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty./*Training course on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), the managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance.*

Chương trình đào tạo/ Training Programs	Thời gian đào tạo/ Training Period	Đối tượng đào tạo / Training Objects
Pháp luật về tiền lương, tuyển dụng và sử dụng lao động/ Laws on wages, recruitment and employment	05.2024/May 2024	Thành viên HĐQT, Cán bộ quản lý cấp cao- trung /Member of the Board of Directors Senior - middle level management staff

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính sách Công ty. /List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Arirical 6 of the Securites Law and transactions of affiliated persons of the Company with the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Đính kèm **Danh sách 01**)/ Please view the *Appendix No. 01 attached to this report.*

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ./Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, interal person and related person of internal person: Theo Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt hạn mức giao dịch với các bên liên quan của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn cho năm 2024”./Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving transactions with related parties of VHC for year 2024, và Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt giao dịch các bên liên quan của Bà Trương Thị Lệ Khanh năm 2024”./Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving the related party transactions of Mrs. Truong Thi Le Khanh for year 2024.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát./Transactions between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes cotronlling power: Theo Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt hạn mức giao dịch với các bên liên quan của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn cho năm 2024”./ Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving transactions with related parties of VHC for year 2024, và Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt giao dịch các bên liên quan của Bà Trương Thị Lệ Khanh năm 2024”./Resolution of the Board of Directors date 16 Jan 2024 for approving the related party transactions of Mrs. Truong Thi Le Khanh for year 2024.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác./Transactions between the company and other objects:
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Ban Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành trong thời gian (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)./Transaction

between the company and the company that member of the Board of Management members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or member of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO): Theo Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt hạn mức giao dịch với các bên liên quan của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn cho năm 2024”/Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving transactions with related parties of VHC for year 2024, và Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt giao dịch các bên liên quan của Bà Trương Thị Lệ Khanh năm 2024”/Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving the related party transactions of Mrs. Truong Thi Le Khanh for year 2024.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành là thành viên HĐQT điều hành, Tổng giám đốc điều hành./Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Manement, Director (CEO): Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving transactions with related parties of VHC for year 2024, và Nghị Quyết của HĐQT ngày 15/01/2024 về “Duyệt giao dịch các bên liên quan của Bà Trương Thị Lệ Khanh năm 2024”/Resolution of the Board of Directors date 15 Jan 2024 for approving the related party transactions of Mrs. Truong Thi Le Khanh for year 2024.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành./Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for member of Board of Management, member of the Supervisory Board, Director (CEO): Không có/Not available.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu Năm 2024)./Transactions of internal person and related person of internal person (first 6 months year 2024).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ./List of internal persons and their affiliated persons.

Vui lòng xem **Danh sách 02** đính kèm theo Báo cáo này./Please view the Appendix No.2 attached to this report.

Stt	Họ tên/Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)/Account	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Title	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ID	Địa chỉ liên hệ/Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the beginning of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Rate	Ghi Chú/Note

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết./Transactions of internal persons and affiliated person on shares of the listed company.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch/Transaction executor	Quan hệ nội bộ/Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period	Lí do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/Reason for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward)
1	Trương Thị Lệ Khanh	Chủ tịch HĐQT và Người ĐDTP	79,150,284	94,980,340	Tăng do nhận cổ tức
1.01	Trương Chí Phước	Người liên quan Trương Thị Lệ Khanh	32,534	39,040	Tăng do nhận cổ tức
1.02	Trương Lệ Quyên	Người liên quan Trương Thị Lệ Khanh	50	60	Tăng do nhận cổ tức
2	Nguyễn Ngô Vi Tâm	TVHĐQT và Tổng Giám đốc	516,698	620,037	Tăng do nhận cổ tức
3	Võ Phú Đức	Giám đốc Cty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen	2,956,682	3,548,018	Tăng do nhận cổ tức
3.01	Lâm Mẫu Diệp	Người liên quan Võ Phú Đức	8,359,150	10,030,980	Tăng do nhận cổ tức
4	Nguyễn Thị Kim Đào	Giám đốc Tài Chính &TV HĐQT	301,906	362,287	Tăng do nhận cổ tức
5	Trương Tuyết Hoa	Giám đốc Khối Kinh Doanh &TVHĐQT	250,014	300,016	Tăng do nhận cổ tức
5.01	Trương Chí Phước	Người liên quan Trương Tuyết Hoa	32,534	39,040	Tăng do nhận cổ tức
5.02	Trương Tuyết Phương	Người liên quan Trương Tuyết Hoa	8,012	9,614	Tăng do nhận cổ tức
6	Huỳnh Đức Trung	Giám đốc Thường trực	34,936	41,923	Tăng do nhận cổ tức
7	Hồ Thanh Huệ	Giám đốc sản xuất	279,454	275,344	Tăng do nhận cổ tức, Bán

Stt No.	Người thực hiện giao dịch/Transaction executor	Quan hệ nội bộ/Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period	Lí do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/Reason for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward)
7.01	Hồ Thanh Thảo	Người liên quan Hồ Thanh Huệ	3,092	3,710	Tăng do nhận cổ tức
7.02	Nguyễn Duy Khánh	Người liên quan Hồ Thanh Huệ	1,000	1,200	Tăng do nhận cổ tức
8	Lê Thị Sáu	GD Cty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước	67,622	81,146	Tăng do nhận cổ tức
9	Phan Thị Bích Liên	Giám đốc Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp	203,426	244,111	Tăng do nhận cổ tức
10	Nguyễn Quang Vinh	TV Ban Kiểm Soát	30,000	36,000	Tăng do nhận cổ tức
10.01	Văn Thị Thảo	Người liên quan Nguyễn Quang Vinh	7,000	8,400	Tăng do nhận cổ tức
11	Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung	Kế toán trưởng	361,642	433,970	Tăng do nhận cổ tức
12	Phan Thị Kiều Oanh	Thư ký HĐQT, Người được UQCBTT và Người PT QT Công ty	9,583	11,500	Tăng do nhận cổ tức
12.01	Thái Quang Vũ	Người liên quan Phan Thị Kiều Oanh	2,700	3,240	Tăng do nhận cổ tức
13	Huỳnh Thị Hồng Diễm	Phó Giám đốc - Khối sản xuất	18,724	22,468	Tăng do nhận cổ tức
14	Công đoàn cơ sở Công ty CP Vĩnh Hoàn	Công đoàn cơ sở	29,622	35,546	Tăng do nhận cổ tức

Stt No.	Người thực hiện giao dịch/Transaction executor	Quan hệ nội bộ/Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period	Lí do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)/Reason for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward)
15	Trần Thị Hoàng Thư	Giám đốc Kinh doanh - Vinh Wellness & Vinh Agri	30,700	36,840	Tăng do nhận cổ tức
16	Mai Thành Trọng Nhân	TV Ban Kiểm Soát	12,000	14,400	Tăng do nhận cổ tức
16.01	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Người liên quan Mai Thành Trọng Nhân	1,000	1,200	Tăng do nhận cổ tức

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/No other issues

CÔNG TY CỔ PHẦN VINH HOÀN/VINH HOAN CORPORATION

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị/Chairwoman



TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

Mã chứng khoán: VHC

Địa chỉ: Quốc Lộ 30, Phường 11, Thành Phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DANH SÁCH 01

(Kèm báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty CP Vĩnh Hoàn)

Thời điểm chốt thông tin: 30/06/2024

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
1	Trương Thị Lệ Khanh		Chủ tịch HĐQT và Người ĐDTPL			14/04/2007			
1.01	Trương Chí Phước					14/04/2007			Người có liên quan của Trương Thị Lệ Khanh
1.02	Phan Ngọc Ẩn					14/04/2007			
1.03	Trương Lệ Quyên					14/04/2007			
1.04	Lê Việt Tiến					14/04/2007			
1.05	Lê Ngọc Tiên					14/04/2007			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
2	Nguyễn Ngô Vi Tâm		TVHĐQT và Tổng Giám đốc			14/04/2007			
2.01	Ngô Thị Mai Lan					14/04/2007			Người có liên quan của Nguyễn Ngô Vi Tâm
2.02	Nguyễn Ngô Vi Vi					14/04/2007			
2.03	Hà Quang Đô					14/04/2007			
2.04	Hà Quang Đăng					14/04/2007			
2.05	Hà Quang Yên Đan					14/04/2007			
2.06	Hà Văn Sâm					01/05/2008			
2.07	Phạm Thị Hân					01/05/2008			
2.08	Nguyễn Thanh Long					01/05/2008			



Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
3	Võ Phú Đức		Giám đốc Cty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen			09/05/2012			
3.01	Võ Phú Xuân					09/05/2012			Người có liên quan của Võ Phú Đức
3.02	Lê Thị Trinh					09/05/2012			
3.03	Lâm Mẫu Diệp					09/05/2012			
3.04	Võ Minh Quốc					09/05/2012			
3.05	Võ Minh Quang					09/05/2012			
4	Nguyễn Thị Kim Đào		Giám đốc Tài Chính &TV HDQT			01/01/2014			
4.01	Nguyễn Long Thành					01/01/2014			Người có liên quan của Nguyễn Thị Kim Đào
4.02	Tô Thị Hoa					01/01/2014			
4.03	Tô Minh Trung					01/01/2014			
4.04	Nguyễn Minh Hiếu					01/01/2014			
4.05	Nguyễn Đại Thắng					01/01/2014			
4.06	Nguyễn Minh Thanh					01/01/2014			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
4.07	Nguyễn Thị Kim Ngọc					10/02/2021			Người có liên quan của Nguyễn Thị Kim Đào
4.08	Đào Thị Tuyết Trang					10/02/2021			
4.09	Lê Thị Tay					10/02/2021			
4.10	Nguyễn Văn Vọng					10/02/2021			
5	Trương Tuyết Hoa		Giám đốc Khối Kinh Doanh &TVHĐQT			08/05/2015			
5.01	Trương Chí Phước					08/05/2015			Người có liên quan của Trương Tuyết Hoa
5.02	Huỳnh Hòa Mỹ					08/05/2015			
5.03	Trương Tuyết Phương					08/05/2015			
5.04	Đào Quang Tùng					08/05/2015			
5.05	Đào Trúc Hà					08/05/2015			
5.06	Đào Trúc Quỳnh					08/05/2015			
6	Huỳnh Đức Trung		Giám đốc Thường trực			14/04/2007			
6.01	Võ Thị Thùy Vân					14/04/2007			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
6.02	Huỳnh Châu Nhật Minh					14/04/2007			Người có liên quan của Huỳnh Đức Trung
6.03	Huỳnh Châu Nhật Anh					14/04/2007			
6.04	Huỳnh Đức Tâm					14/04/2007			
6.05	Huỳnh Châu Thúy					14/04/2007			
6.06	Huỳnh Đức Thiện					14/04/2007			
6.07	Huỳnh Châu Thùy					14/04/2007			
7	Hồ Thanh Huệ		Giám đốc sản xuất			15/04/2014			
7.01	Hồ Công Diệp								Người có liên quan của Hồ Thanh Huệ
7.02	Cô Kim Anh					15/04/2014			
7.03	Hồ Thanh Trung					15/04/2014			
7.04	Hồ Thanh Thảo					15/04/2014			
7.05	Đỗ Văn Tính					15/04/2014			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
7.06	Đỗ Quang Huy					15/04/2014			Người có liên quan của Hồ Thanh Huệ
7.07	Đỗ Quang Nhật								
7.08	Đỗ Văn Cừu					10/02/2021			
7.09	Đỗ Thị Đàm					10/02/2021			
7.10	Nguyễn Duy Khánh					10/02/2021			
8	Lê Thị Sáu		GD Cty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước			28/08/2018			
8.01	Trần Ngọc Thành					18/08/2018			Người có liên quan của Lê Thị Sáu
8.02	Trần Phúc					18/08/2018			
8.03	Lê Văn Bê					18/08/2018			
8.04	Lê Thị Kim					18/08/2018			
8.05	Lê Thị Năm					18/08/2018			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
8.06	Lê Thị Bảy					18/08/2018			Người có liên quan của Lê Thị Sáu
8.07	Lê Văn Tám					18/08/2018			
8.08	La Văn Sol					10/02/2021			
8.09	Nguyễn Thị Huế					10/02/2021			
8.10	Nguyễn Thị Điều					10/02/2021			
8.11	Phạm Thị Loan					10/02/2021			
9	Phan Thị Bích Liên		Giám đốc cty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp			10/05/2017			
9.01	Nguyễn Thị Thái					10/05/2017			Người có liên quan của Phan Thị Bích Liên
9.02	Trần Hữu Thành					10/05/2017			
9.03	Trần Minh					10/05/2017			
9.04	Trần Quang					10/05/2017			
9.05	Phan Thị Bích Ngọc					10/05/2017			
9.06	Trần Văn Dũng					10/02/2021			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
9.07	Phan Thị Bích Thủy					10/05/2017			Người có liên quan của Phan Thị Bích Liên
9.08	Nguyễn Ngọc Thành					10/02/2021			
9.09	Phan Thị Bích Liễu					10/05/2017			
9.10	Châu Thanh Tòng					10/02/2021			
9.11	Phan Thị Bích Vân					10/05/2017			
9.12	Trương Thái An					10/02/2021			
9.13	Phan Công Hưng					10/05/2017			
9.14	Đào Ngọc Loan					10/02/2021			
10	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Trưởng Ban Kiểm Soát			12/05/2018			
10.01	Nguyễn Công Thành					12/05/2018			Người có liên quan của Nguyễn Thị Cẩm Vân
10.02	Trần Thị Cẩm Thúy					12/05/2018			
10.03	Nguyễn Thị Thục Nhân					12/05/2018			
10.04	Nguyễn Trần Thục Anh					12/05/2018			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
10.05	Nguyễn Trần Thu Ngân					12/05/2018			Người có liên quan của Nguyễn Thị Cẩm Vân
10.06	Nguyễn Danh Toại					12/05/2018			
10.07	Kim Thành Bảo					12/05/2018			
10.08	Kim Yến Đan								
10.09	Nguyễn Thị Náo					10/02/2021			
10.10	Kim Vũ Phương					10/02/2021			
10.11	Trương Thị Thu Hương					10/02/2021			
10.12	Kim Thị Quy					10/02/2021			
10.13	Tăng Bài					10/02/2021			
11	Nguyễn Quang Vinh		TV Ban Kiểm Soát			12/05/2018			
11.01	Nguyễn Văn Tông					12/05/2018			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngấy cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
11.02	Lê Thị Hào					12/05/2018			Người có liên quan của Nguyễn Quang Vinh
11.03	Nguyễn Hồng Phúc					12/05/2018			
11.04	Nguyễn Thị Bảo Châu					12/05/2018			
11.05	Nguyễn Thị Kim Ngọc					12/05/2018			
11.06	Văn Thị Thảo					12/05/2018			
11.07	Nguyễn Phú Sang					12/05/2018			
11.08	Nguyễn Huyền Anh					10/02/2021			
12	Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung		Kế toán trưởng			01/01/2014			
12.01	Nguyễn Thị Viễn					01/01/2014			Người có liên quan của Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung
12.02	Phan Ngọc Trâm					01/01/2014			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
12.03	Phan Ngọc Phú					01/01/2014			Người có liên quan của Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhưng
12.04	Hà Thị Giang Phương					01/01/2014			
12.05	Hà Thị Mỹ Trang Đài					01/01/2014			
12.06	Hà Quốc Sử					01/01/2014			
12.07	Hà Thị Trang Thúy Diễm					01/01/2014			
12.08	Hà Thị Mộng Giao					01/01/2014			
13	Phan Thị Kiều Oanh		Thư ký HĐQT, Người được UQCBTT và Phụ trách Quản trị Công ty			01/05/2019			
13.01	Phan Văn Bạch					01/05/2019			Người có liên quan của Phan Thị Kiều Oanh
13.02	Mai Thị Bé Sáu					01/05/2019			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
13.03	Phan Thị Thúy Hằng					01/05/2019			Người có liên quan của Phan Thị Kiều Oanh
13.04	Phan Thị Cẩm Vân					01/05/2019			
13.05	Phan Phước Diễm					01/05/2019			
13.06	Lê Văn Nhân								
13.07	Thái Quang Vũ					18/06/2023			
14	Huỳnh Thị Hồng Diễm		Phó Giám đốc - Khối sản xuất			01/01/2021			
14.01	Huỳnh Văn Bé					01/01/2021			Người có liên quan của Huỳnh Thị Hồng Diễm
14.02	Nguyễn Thị Tha					01/01/2021			
14.03	Tạ Khánh Toàn					01/01/2021			
14.04	Tạ Minh Thư					01/01/2021			
14.05	Tạ Xuân Thư					01/01/2021			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
14.06	Huỳnh Thiện Phúc					01/01/2021			Người có liên quan của Huỳnh Thị Hồng Diễm
14.07	Nguyễn Thị Minh Vân					10/02/2021			
14.08	Nguyễn Hoàng Giang					10/02/2021			
14.09	Tạ Thị Thanh Trúc					10/02/2021			
15	Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn		Công đoàn cơ sở			18/05/2007			
16	Trần Thị Hoàng Thư		Giám đốc Kinh doanh - Vinh Wellness & Vinh Agri			15/03/2023			
16.01	Trần Thiện Hải					15/03/2023			Người có liên quan của Trần Thị Hoàng Thư
16.02	Lưu Thị Kim Tuyền					15/03/2023			
16.03	Chau Long Phi					15/03/2023			
16.04	Chau Leon Hai Minh					15/03/2023			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
16.05	Trần Thị Hoàng Lan					15/03/2023			Người có liên quan của Trần Thị Hoàng Thư
16.06	Nguyễn Long Đình					15/03/2023			
16.07	Trần Hoàng Huy					15/03/2023			
17	Nguyễn Bảo Anh		TV HĐQT độc lập			12/05/2023			
17.01	Nguyễn Văn Hiệp					12/05/2023			Người có liên quan của Nguyễn Bảo Anh
17.02	Võ Thị Kim Anh					12/05/2023			
17.03	Dương Thị Khánh Ly					12/05/2023			
17.04	Dương Văn Liêm					12/05/2023			
17.05	Nguyễn Thị Xuân					12/05/2023			
17.06	Dương Thị Xuân Lộc					12/05/2023			
17.07	Lê Tấn					12/05/2023			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
17.08	Dương Thị Xuân Lợi					12/05/2023			Người có liên quan của Nguyễn Bảo Anh
17.09	Trương Duy Tâm					12/05/2023			
17.10	Dương Kim Long					12/05/2023			
17.11	Đỗ Thị Mỹ Hà					12/05/2023			
18	Bùi Bá Trung		TV HĐQT độc lập			12/05/2023			
18.01	Bùi Quang Bình					12/05/2023			Người có liên quan của Bùi Bá Trung
18.02	Mai Thị Thu					12/05/2023			
18.03	Nguyễn Thị Hương Giang					12/05/2023			
18.04	Bùi Trúc Lan					12/05/2023			
18.05	Bùi Trúc Linh					12/05/2023			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
18.06	Bùi Bá Thi					12/05/2023			Người có liên quan của Bùi Bá Trung
18.07	Phạm Thị Hồng Quyên					12/05/2023			
18.08	Bùi Thị Cẩm Tú					12/05/2023			
18.09	Lý Trung Bửu					12/05/2023			
18.10	Nguyễn Thanh Hóa					12/05/2023			
18.11	Huỳnh Thị Quýt					12/05/2023			
18.12	Nguyễn Ngân Hà					12/05/2023			
19	Mai Thành Trọng Nhân		TV Ban Kiểm Soát			12/05/2023			
19.01	Mai Thành Vọng					12/05/2023			Người có liên quan của Mai Thành Trọng Nhân
19.02	Nguyễn Thị Liễu					12/05/2023			
19.03	Nguyễn Văn Bền					12/05/2023			
19.04	Cao Thị Ba					12/05/2023			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
19.05	Nguyễn Thị Cẩm Tú					12/05/2023			Người có liên quan của Mai Thành Trọng Nhân
19.06	Mai Quỳnh Đan					12/05/2023			
19.07	Mai Thành Phúc Đan					12/05/2023			
19.08	Mai Thành Văn Nhân					12/05/2023			
19.09	Mai Thị Ái Nhân					12/05/2023			
19.10	Mai Thị Hạnh Nhân					12/05/2023			
19.11	Châu Ngọc Thanh Ngân					12/05/2023			

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TRƯỞNG THỊ LỆ KHANH

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

Mã chứng khoán: VHC

Địa chỉ: Quốc Lộ 30, Phường 11, Thành Phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DANH SÁCH 02

(Kèm báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty CP Vĩnh Hoàn)

Thời điểm chốt thông tin: 30/06/2024

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
1	Trương Thị Lệ Khanh		Chủ tịch HĐQT và Người ĐDTPL			94.980.340	42,320%	
1.01	Trương Chí Phước					39.040	0,020%	Anh
1.02	Phan Ngọc Ân					-	0,000%	Anh rể
1.03	Trương Lệ Quyên					60	0,000%	Chị
1.04	Lê Việt Tiến					-	0,000%	Chồng
1.05	Lê Ngọc Tiên					-	0,000%	Con

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
2	Nguyễn Ngô Vi Tâm		TVHĐQT và Tổng Giám đốc			620.037	0,280%	
2.01	Ngô Thị Mai Lan					-	0,000%	Mẹ
2.02	Nguyễn Ngô Vi Vi					-	0,000%	Em
2.03	Hà Quang Đô					-	0,000%	Chồng
2.04	Hà Quang Đăng					-	0,000%	Con
2.05	Hà Quang Yên Đan					-	0,000%	Con
2.06	Hà Văn Sâm						0,000%	Bố chồng
2.07	Phạm Thị Hân						0,000%	Mẹ chồng
2.08	Nguyễn Thanh Long						0,000%	Em rể
3	Võ Phú Đức		Giám đốc Cty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen			3.548.018	1,580%	
3.01	Võ Phú Xuân					-	0,000%	Cha

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
3.02	Lê Thị Trinh					-	0,000%	Mẹ
3.03	Lâm Mẫu Diệp					10.030.980	4,470%	Vợ
3.04	Võ Minh Quốc					-	0,000%	Con
3.05	Võ Minh Quang					-	0,000%	Con
4	Nguyễn Thị Kim Đào		Giám đốc Tài Chính &TV HDQT			362.287	0,160%	
4.01	Nguyễn Long Thành					-	0,000%	Cha
4.02	Tô Thị Hoa					-	0,000%	Mẹ
4.03	Tô Minh Trung					-	0,000%	Anh
4.04	Nguyễn Minh Hiếu					-	0,000%	Anh
4.05	Nguyễn Đại Thắng					-	0,000%	Chồng
4.06	Nguyễn Minh Thanh					-	0,000%	Con
4.07	Nguyễn Thị Kim Ngọc						0,000%	Chị
4.08	Đào Thị Tuyết Trang						0,000%	Chị

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
4.09	Lê Thị Tay						0,000%	Mẹ chồng
4.10	Nguyễn Văn Vọng						0,000%	Cha chồng
5	Trương Tuyết Hoa		Giám đốc Khối Kinh Doanh &TVHĐQT			300.016	0,130%	
5.01	Trương Chí Phước					39.040	0,020%	Cha
5.02	Huỳnh Hòa Mỹ					-	0,000%	Mẹ
5.03	Trương Tuyết Phương					9.614	0,004%	Chị
5.04	Đào Quang Tùng					-	0,000%	Chồng
5.05	Đào Trúc Hà					-	0,000%	Con
5.06	Đào Trúc Quỳnh					-	0,000%	Con
6	Huỳnh Đức Trung		Giám đốc Thường trực			41.923	0,020%	
6.01	Võ Thị Thùy Vân					-	0,000%	Vợ
6.02	Huỳnh Châu Nhật Minh					-	0,000%	Con
6.03	Huỳnh Châu Nhật Anh					-	0,000%	Con

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
6.04	Huỳnh Đức Tâm					-	0,000%	Anh
6.05	Huỳnh Châu Thúy					-	0,000%	Em
6.06	Huỳnh Đức Thiện					-	0,000%	Em
6.07	Huỳnh Châu Thùy					-	0,000%	Em
7	Hồ Thanh Huệ		Giám đốc sản xuất			275.344	0,123%	
7.01	Hồ Công Diệp					-	0,000%	Cha
7.02	Cô Kim Anh					-	0,000%	Mẹ
7.03	Hồ Thanh Trung					-	0,000%	Anh
7.04	Hồ Thanh Thảo					3.710	0,000%	Em
7.05	Đỗ Văn Tính					-	0,000%	Chồng
7.06	Đỗ Quang Huy					-	0,000%	Con
7.07	Đỗ Quang Nhật					-	0,000%	Con

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
7.08	Đỗ Văn Cừu					-	0,000%	Cha chồng
7.09	Đỗ Thị Đàm					-	0,000%	Mẹ chồng
7.10	Nguyễn Duy Khánh					1.200	0,000%	Em rể
8	Lê Thị Sáu		Giám đốc Cty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước			81.146	0,040%	
8.01	Trần Ngọc Thành					-	0,000%	Chồng
8.02	Trần Phúc					-	0,000%	Con
8.03	Lê Văn Bê					-	0,000%	Anh
8.04	Lê Thị Kim					-	0,000%	Chị
8.05	Lê Thị Năm					-	0,000%	Chị
8.06	Lê Thị Bảy					-	0,000%	Em

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
8.07	Lê Văn Tám					-	0,000%	Anh
8.08	La Văn Sol					-	0,000%	Anh rể
8.09	Nguyễn Thị Huế					-	0,000%	Chị dâu
8.10	Nguyễn Thị Điều					-	0,000%	Chị dâu
8.11	Phạm Thị Loan					-	0,000%	Chị dâu
9	Phan Thị Bích Liên		Giám đốc Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp			244.111	0,110%	
9.01	Nguyễn Thị Thái					-	0,000%	Mẹ
9.02	Trần Hữu Thành					-	0,000%	Chồng
9.03	Trần Minh					-	0,000%	Con
9.04	Trần Quang					-	0,000%	Con
9.05	Phan Thị Bích Ngọc					-	0,000%	Chị

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngáy cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
9.06	Trần Văn Dũng					-	0,000%	Anh rể
9.07	Phan Thị Bích Thủy					-	0,000%	Chị
9.08	Nguyễn Ngọc Thành					-	0,000%	Anh rể
9.09	Phan Thị Bích Liễu					-	0,000%	Em
9.10	Châu Thanh Tòng					-	0,000%	Em rể
9.11	Phan Thị Bích Vân					-	0,000%	Em
9.12	Trương Thái An					-	0,000%	Em rể
9.13	Phan Công Hưng					-	0,000%	Em
9.14	Đào Ngọc Loan					-	0,000%	Em
10	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Trưởng Ban Kiểm Soát			-	0,000%	
10.01	Nguyễn Công Thành					-	0,000%	Cha
10.02	Trần Thị Cẩm Thúy					-	0,000%	Mẹ

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
10.03	Nguyễn Thị Thục Nhân					-	0,000%	Em
10.04	Nguyễn Trần Thục Anh					-	0,000%	Em
10.05	Nguyễn Trần Thu Ngân					-	0,000%	Em
10.06	Nguyễn Danh Toại					-	0,000%	Em
10.07	Kim Thành Bảo					-	0,000%	Chồng
10.08	Kim Yến Đan					-	0,000%	Con
10.09	Nguyễn Thị Náo					-	0,000%	Mẹ chồng
10.10	Kim Vũ Phương					-	0,000%	Anh chồng
10.11	Trương Thị Thu Hương					-	0,000%	Chị dâu
10.12	Kim Thị Quy					-	0,000%	Em chồng
10.13	Tăng Bài					-	0,000%	Em rể

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
11	Nguyễn Quang Vinh		TV Ban Kiểm Soát			36.000	0,016%	
11.01	Nguyễn Văn Tổng					-	0,000%	Cha
11.02	Lê Thị Hào					-	0,000%	Mẹ
11.03	Nguyễn Hồng Phúc					-	0,000%	Em
11.04	Nguyễn Thị Bảo Châu					-	0,000%	Em
11.05	Nguyễn Thị Kim Ngọc					-	0,000%	Chị
11.06	Văn Thị Thảo					8.400	0,000%	Vợ
11.07	Nguyễn Phú Sang					-	0,000%	Con
11.08	Nguyễn Huyền Anh					-	0,000%	Con
12	Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung		Kế toán trưởng			433.970	0,190%	
12.01	Nguyễn Thị Viễn					-	0,000%	Mẹ
12.02	Phan Ngọc Trâm					-	0,000%	Con

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
12.03	Phan Ngọc Phú					-	0,000%	Con
12.04	Hà Thị Giang Phương					-	0,000%	Chị
12.05	Hà Thị Mỹ Trang Đài					-	0,000%	Chị
12.06	Hà Quốc Sử					-	0,000%	Em
12.07	Hà Thị Trang Thúy Diễm					-	0,000%	Em
12.08	Hà Thị Mộng Giao					-	0,000%	Em
13	Phan Thị Kiều Oanh		Thư ký HĐQT, Người được UQCBTT và Người Phụ trách Quản trị Công ty			11.500	0,010%	
13.01	Phan Văn Bạch					-	0,000%	Cha
13.02	Mai Thị Bé Sáu					-	0,000%	Mẹ
13.03	Phan Thị Thúy Hằng					-	0,000%	Chị
13.04	Phan Thị Cẩm Vân					-	0,000%	Chị

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngách cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
13.05	Phan Phước Diễn					-	0,000%	Em
13.06	Lê Văn Nhân					-	0,000%	Anh rể
13.07	Thái Quang Vũ					3.240	0,000%	Chồng
14	Huỳnh Thị Hồng Diễm		Phó Giám đốc - Khối sản xuất			22.468	0,010%	
14.01	Huỳnh Văn Bé					-	0,000%	Ba ruột
14.02	Nguyễn Thị Tha					-	0,000%	Mẹ
14.03	Tạ Khánh Toàn					-	0,000%	Chồng
14.04	Tạ Minh Thư					-	0,000%	Con
14.05	Tạ Xuân Thư					-	0,000%	Con
14.06	Huỳnh Thiện Phúc					-	0,000%	Anh
14.07	Nguyễn Thị Minh Vân					-	0,000%	Chị dâu
14.08	Nguyễn Hoàng Giang					-	0,000%	Anh rể

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
14.09	Tạ Thị Thanh Trúc					-	0,000%	Chị chồng
15	Công đoàn cơ sở Công ty CP Vinh Hoàn		Công đoàn cơ sở			35.546	0,020%	
16	Trần Thị Hoàng Thư		Giám đốc Kinh doanh - Vinh Wellness & Vinh Agri			36.840	0,020%	
16.01	Trần Thiện Hải						0,000%	Ba ruột
16.02	Lưu Thị Kim Tuyền						0,000%	Mẹ ruột
16.03	Chau Long Phi						0,000%	Chồng
16.04	Chau Leon Hai Minh						0,000%	Con ruột
16.05	Trần Thị Hoàng Lan						0,000%	Em ruột
16.06	Nguyễn Long Đình						0,000%	Em rể

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
16.07	Trần Hoàng Huy						0,000%	Em ruột
17	Nguyễn Bảo Anh		TV HĐQT độc lập				0,000%	
17.01	Nguyễn Văn Hiệp						0,000%	Ba ruột (đã mất)
17.02	Võ Thị Kim Anh						0,000%	Mẹ ruột
17.03	Dương Thị Khánh Ly						0,000%	Vợ
17.04	Dương Văn Liêm						0,000%	Ba vợ
17.05	Nguyễn Thị Xuân						0,000%	Mẹ vợ
17.06	Dương Thị Xuân Lộc						0,000%	Chị vợ
17.07	Lê Tấn						0,000%	Anh rể
17.08	Dương Thị Xuân Lợi						0,000%	Chị vợ
17.09	Trương Duy Tâm						0,000%	Anh rể
17.10	Dương Kim Long						0,000%	Anh vợ
17.11	Đỗ Thị Mỹ Hà						0,000%	Chị dâu

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
18	Bùi Bá Trung		TV HĐQT độc lập				0,000%	
18.01	Bùi Quang Bình						0,000%	Ba ruột
18.02	Mai Thị Thu						0,000%	Mẹ ruột
18.03	Nguyễn Thị Hương Giang						0,000%	Vợ
18.04	Bùi Trúc Lan						0,000%	Con ruột
18.05	Bùi Trúc Linh						0,000%	Con ruột
18.06	Bùi Bá Thi						0,000%	Anh ruột
18.07	Phạm Thị Hồng Quyên						0,000%	Chị dâu
18.08	Bùi Thị Cẩm Tú						0,000%	Em ruột

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
18.09	Lý Trung Bửu						0,000%	Em rể
18.10	Nguyễn Thanh Hóa						0,000%	Ba vợ
18.11	Huỳnh Thị Quýt						0,000%	Mẹ vợ
18.12	Nguyễn Ngân Hà						0,000%	Em vợ
19	Mai Thành Trọng Nhân		TV Ban Kiểm Soát			14.400	0,010%	
19.01	Mai Thành Vọng						0,000%	Ba ruột
19.02	Nguyễn Thị Liễu						0,000%	Mẹ ruột
19.03	Nguyễn Văn Bền						0,000%	Ba vợ
19.04	Cao Thị Ba						0,000%	Mẹ vợ
19.05	Nguyễn Thị Cẩm Tú					1.200	0,000%	Vợ
19.06	Mai Quỳnh Đan						0,000%	Con ruột
19.07	Mai Thành Phúc Đan						0,000%	Con ruột
19.08	Mai Thành Văn Nhân						0,000%	Anh ruột

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH(*); Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ)
19.09	Mai Thị Ái Nhân						0,000%	Em ruột
19.10	Mai Thị Hạnh Nhân						0,000%	Em ruột
19.11	Châu Ngọc Thanh Ngân						0,000%	Chị dâu

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH